

Số: /KH-UBND

Hữu Lũng, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn huyện Hữu Lũng, giai đoạn 2022 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc xây dựng Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò, giai đoạn 2022 - 2030. UBND huyện Hữu Lũng ban hành kế hoạch thực hiện sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát, khống chế thành công dịch bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) ở trâu, bò trên địa bàn huyện; góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm, môi trường và hoạt động vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiêm phòng vắc xin VDNC cho trên 80% tổng đàn trâu, bò, bê, nghé (gọi chung là trâu, bò) tại thời điểm tiêm phòng;
- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, kiểm soát và khoanh vùng, dập dịch hiệu quả các ổ dịch phát sinh, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng;
- Phòng bệnh chủ động, có hiệu quả bằng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc và tiêu diệt các véc tơ truyền bệnh; xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh;
- Kiểm dịch, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, ngăn chặn không để mầm bệnh VDNC xâm nhiễm từ nước ngoài xâm nhiễm vào địa bàn huyện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phòng bệnh bằng vắc xin VDNC

a) Nguyên tắc chung

Sử dụng vắc xin VDNC để tiêm phòng cho đàn trâu, bò là giải pháp tốt nhất, hiệu quả nhất và chi phí thấp nhất trong công tác phòng, chống dịch bệnh;

b) Đối tượng tiêm vắc xin

Trâu, bò chưa được tiêm vắc xin hoặc đã tiêm vắc xin VDNC nhưng hết thời gian miễn dịch bảo hộ (theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin); không có biểu hiện triệu chứng của bệnh VDNC và các bệnh truyền nhiễm khác;

c) Phạm vi tiêm vắc xin

- Tổ chức tiêm vắc xin VDNC đồng loạt cho trâu, bò trên địa bàn huyện, đảm bảo tỷ lệ tiêm đạt trên 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng;

- Khi có dịch bệnh xảy ra, tổ chức rà soát và tiêm phòng bổ sung vắc xin VDNC cho đàn trâu, bò (chưa được tiêm vắc xin hoặc đã được tiêm vắc xin VDNC nhưng hết thời gian miễn dịch bảo hộ) phạm vi tiêm phòng theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan quản lý chuyên môn trên địa bàn.

d) Thời điểm tiêm vắc xin

- Hằng năm, tổ chức 01 đợt tiêm phòng chính vào tháng 3 hàng năm, thời gian tiêm phòng đảm bảo trước thời điểm dịch bệnh VDNC thường xảy ra tại địa phương, trước mùa phát triển của các véc tơ truyền bệnh VDNC (như ruồi, muỗi, ve, mòng,...);

- Ngoài đợt tiêm chính, các địa phương cần thường xuyên rà soát, tổ chức tiêm vắc xin VDNC bổ sung cho đàn trâu, bò chưa được tiêm phòng, phát sinh, nhập đàn trước và sau đợt tiêm chính;

d) Sử dụng và bảo quản vắc xin

Sử dụng và bảo quản vắc xin VDNC được phép lưu hành tại Việt Nam theo hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng vắc xin, theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Chủ động phòng bệnh có hiệu quả bằng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh tiêu độc khử trùng, tiêu diệt véc tơ truyền bệnh

- Chủ cơ sở chăn nuôi trâu, bò áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm không để gia súc mắc bệnh, làm lây lan dịch bệnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo, phối hợp với lực lượng thú y tổ chức vệ sinh, tiêu độc định kỳ tại khu vực chợ, điểm buôn bán, giết mổ trâu, bò và các sản phẩm của trâu, bò; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch;

- Sử dụng hóa chất được phép lưu hành tại Việt Nam và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng hóa chất tiêu độc khử trùng và tiêu diệt véc tơ truyền bệnh.

3. Giám sát

a) Giám sát chủ động

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện tổ chức hướng dẫn lực lượng thú y và người chăn nuôi thường xuyên theo dõi, giám sát đàn trâu, bò. Trường hợp phát hiện trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC, chết không rõ nguyên nhân hoặc trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, báo cáo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, chính quyền cơ sở để xử lý theo quy định; lực lượng thú y thực hiện việc lấy mẫu để xét nghiệm bệnh VDNC trước khi xử lý gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh theo quy định;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút VDNC tại các xã có nguy cơ cao, các xã đã từng có dịch bệnh VDNC theo chương trình của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cảnh báo, phục vụ cho các nghiên cứu chuyên sâu về vi rút VDNC.

b) Giám sát bị động, điều tra ổ dịch

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi-Thú y tỉnh chủ động tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút VDNC đối với trâu, bò có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh VDNC; trâu, bò nghi có tiếp xúc với đàn trâu, bò mắc bệnh VDNC; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn trâu, bò mắc bệnh VDNC;

- UBND các xã, thị trấn phối hợp cùng Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm VDNC). Thông tin điều tra ổ dịch cần bao gồm các thông tin liên quan trong khoảng thời gian tối thiểu từ thời điểm 14 ngày trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng của ca bệnh đầu tiên đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

c) Giám sát sau tiêm phòng

Chủ cơ sở chăn nuôi, lực lượng thú y theo dõi lâm sàng trâu, bò sau tiêm phòng, nếu phát hiện trâu, bò có biểu hiện bệnh VDNC thì tổ chức lấy mẫu xét nghiệm phát hiện tác nhân gây bệnh;

4. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

a) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển ngăn chặn sự xâm nhiễm vi rút VDNC từ bên ngoài xâm nhiễm vào địa bàn huyện

- Thực hiện việc kiểm dịch vận chuyển theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y;

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các ngành liên quan để thực hiện kiểm dịch từ gốc đối với trâu, bò, sản phẩm trâu, bò xuất tỉnh và cách ly, theo dõi, quản lý trâu, bò nhập tỉnh theo quy định.

- Trạm Kiểm dịch động vật Hữu Lũng thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trâu, bò, sản phẩm trâu, bò vận chuyển ra vào địa bàn cấp tỉnh; tiêu độc khử trùng phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; lấy mẫu xét nghiệm trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh; kịp thời phát hiện những sai phạm trong hoạt động vận chuyển trâu, bò và sản phẩm của trâu, bò mắc bệnh, không rõ nguồn gốc;

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện tham mưu thành lập đoàn kiểm tra để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh trâu, bò, sản phẩm trâu, bò trên địa bàn;

- Trâu, bò được phép vận chuyển ra khỏi địa bàn huyện đang có dịch VDNC sau khi được tiêm vắc xin VDNC tối thiểu 21 ngày, có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh VDNC và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch theo quy định.

b) Kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện quy trình kiểm soát giết mổ động vật theo quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;

- Trong trường hợp phát hiện động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh VDNC tại cơ sở giết mổ, thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định;

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò tại các chợ, đặc biệt là khu vực bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò;

- UBND các xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, xử lý cơ sở giết mổ nhỏ lẻ không phép; định kỳ thực hiện giám sát điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở giết mổ.

5. Ứng phó, xử lý ổ dịch, chống dịch, quản lý, chăm sóc gia súc bệnh

a) Chủ gia súc

- Cách ly ngay gia súc mắc bệnh hoặc có dấu hiệu mắc bệnh VDNC;

- Không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ; vứt xác gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh; gia súc chết, sản phẩm gia súc mang mầm bệnh ra môi trường;

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, xử lý, chăm sóc gia súc mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, gia súc chết theo quy định hiện hành;

- Cung cấp thông tin chính xác về dịch bệnh theo yêu cầu của lực lượng thú y và chính quyền địa phương;

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

b) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, nhân viên thú y xã

- Tiến hành xác minh và lấy mẫu chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh;

- Căn cứ vào tình hình dịch bệnh và thực tế tại địa phương khi cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền thành lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông ra, vào vùng dịch, vùng không chế nhằm ngăn chặn, không để vận chuyển động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh ra, vào vùng dịch, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Luật Thú y và có hướng dẫn, giám sát của cơ quan thú y có thẩm quyền; có giải pháp quản lý, kiểm soát việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật nội tỉnh để hạn chế lây lan dịch bệnh. Đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn vận chuyển trâu, bò tránh đi qua vùng dịch. Tổ chức phun khử trùng phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài;

- Hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh (ruồi, muỗi, ve, mòng, ...);

- Hướng dẫn xử lý, chăm sóc, quản lý gia súc trong vùng dịch;

- Tham mưu cho UBND huyện xem xét, quyết định việc công bố dịch bệnh VDNC, công bố hết dịch và tổ chức phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

6. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

- UBND các xã, thị trấn căn cứ nhu cầu của địa phương, của người chăn nuôi, HTX, nguồn lực của địa phương, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh;

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, cơ sở chế biến, chăn nuôi xây dựng, phát triển cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật theo Hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh VDNC, cách nhận biết gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC và biện pháp xử lý, phòng, chống dịch bệnh.

- Vai trò, tầm quan trọng của việc phòng bệnh bằng vắc xin VDNC; các đặc điểm, hiệu quả và kế hoạch tiêm vắc xin VDNC cho đàn trâu, bò.

- Nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi, thương mại quốc tế do các hoạt động trái phép trong buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò.

- Phổ biến chủ trương, chính sách và quy định về phòng, chống bệnh VDNC, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh VDNC; xử lý các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về phòng, chống bệnh VDNC.

- Các nội dung và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn huyện.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Truyền thông qua các chương trình truyền hình, Đài phát thanh; báo giấy, báo mạng, trang thông tin điện tử của huyện, tổ chức có liên quan; nhắn tin trên mạng viễn thông; truyền thông trên các nền tảng công nghệ;

- Thông tin trên bảng tin công cộng tại nơi đông người, điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân; thông tin trên các bản tin, qua tài liệu tuyên truyền đặt tại tủ sách pháp luật của xã, thị trấn, điểm bưu điện - văn hóa xã;

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở;

- Xây dựng, in ấn, phát miễn phí các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, pa nô, sách mỏng, sách sổ tay,...) về phòng, chống bệnh VDNC;

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện về phòng, chống bệnh VDNC; tập huấn về kỹ năng truyền thông nguy cơ trong phòng, chống bệnh VDNC.

c) Thời điểm và tần suất tuyên truyền

Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh VDNC phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt trước thời điểm dịch bệnh VDNC

thường xảy ra tại địa phương, trước mùa phát triển của các véc tơ truyền bệnh VDNC, trước khi triển khai kế hoạch tiêm vắc xin VDNC.

8. Chính sách hỗ trợ

Triển khai các chính sách hỗ trợ cho chủ cơ sở chăn nuôi có gia súc phải tiêu hủy do mắc bệnh VDNC, gia súc chết do tiêm vắc xin VDNC; chính sách hỗ trợ cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngoài ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định thì kinh phí do người dân, doanh nghiệp chăn nuôi tự bảo đảm, cụ thể:

+ Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trâu, bò có trách nhiệm chi trả kinh phí tiêm phòng vắc xin phòng bệnh VDNC (trong trường hợp ngân sách nhà nước không hỗ trợ); lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển trâu, bò, sản phẩm trâu, bò ngoại tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, chuồng trại của mình; xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh;

+ Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC phải chi trả toàn bộ chi phí lấy mẫu, vận chuyển mẫu, gửi mẫu, xét nghiệm mẫu, tổ chức tiêu hủy và các chi phí phục vụ công tác vệ sinh, sát trùng, tiêu độc phương tiện, hồ chôn động vật.

- Các nguồn vốn hợp pháp khác: Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa và từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế để tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC trong giai đoạn từ năm 2022 - 2030. Một số yêu cầu cụ thể đối với các cơ quan như sau:

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu cho UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch phòng chống bệnh VDNC, giai đoạn 2022-2030;

- Tham mưu cho UBND huyện về việc kiện toàn, nâng cao năng lực cho hệ thống thú y đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương; chỉ đạo các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện, phối hợp thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y;

- Căn cứ tình hình dịch bệnh tại địa phương tham mưu cho UBND huyện đề xuất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật trong phòng, chống dịch bệnh nhằm bảo đảm không để lây lan dịch bệnh;

- Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi- Thú y tỉnh thực hiện Kế hoạch có hiệu quả;

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện tuyên

truyền về tính chất nguy hiểm của bệnh VDNC và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho người chăn nuôi; xây dựng các cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh; áp dụng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP);

- Hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch, báo cáo kết quả về UBND huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thường xuyên đôn đốc các xã, thị trấn chủ động triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Theo dõi việc khai báo và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22 tháng 11 năm 2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch;

- Rà soát các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, đặc biệt là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ; kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Chủ trì, phối hợp phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện hằng năm cân đối, bố trí dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch Viêm da nổi cục trên trâu, bò giai đoạn 2022-2030 theo quy định.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các biện pháp chăn nuôi an toàn theo quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAP); khuyến khích các đề tài, dự án nghiên cứu các giải pháp khoa học kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn huyện.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan kịp thời định hướng nội dung tuyên truyền, cung cấp thông tin chính thống, công khai, minh bạch, khách quan về kết quả công tác phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục giai đoạn 2022-2030;

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đăng tải các tin, bài tuyên truyền phổ biến sâu rộng với nhiều hình thức phong phú và đa dạng trên các phương tiện thông tin, truyền thông về nguy cơ dịch bệnh VDNC, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân chủ động áp dụng các biện pháp phòng bệnh.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Tăng cường thời lượng thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi cho người chăn nuôi, cũng như cập nhật phản ánh thông tin kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

7. Ủy ban MTTQ và các Hội đoàn thể huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch này.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn, chủ động bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch;

- Hướng dẫn thực hiện khai báo và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22 tháng 11 năm 2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

9. Các Hợp tác xã, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi trâu, bò

- Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh; căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, đơn vị để tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo, đề nghị của cơ quan trung ương và địa phương được giao chủ trì, tổ chức thực hiện;

- Phối hợp với cơ quan chức năng, thông báo kịp thời khi phát hiện các hành vi vi phạm, giấu dịch, tình trạng vứt xác trâu, bò ốm chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy trâu, bò bệnh, không tuân thủ các biện pháp chống dịch.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện các nội dung Kế hoạch đề ra. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp & PTNT) để tổng hợp, đề xuất UBND huyện chỉ đạo, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi- Thú y tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban của huyện;
- Công an huyện;
- Đội QLTT số 04 (*Tổ công tác huyện Hữu Lũng*);
- Trạm Kiểm dịch động vật Hữu Lũng;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể;
- C, PVP HĐND & UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Thị Hạnh

